

THÔNG BÁO**Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính
tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam**

Ngày 08 tháng 02 năm 2025, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã chủ trì buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 và một số đề xuất, kiến nghị. Tham dự buổi làm việc có Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Trần Hồng Minh và lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Quốc phòng, Tài chính, Xây dựng, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn phòng Chính phủ.

Sau khi nghe báo cáo và đề xuất, kiến nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam; ý kiến của lãnh đạo các Bộ, cơ quan tại buổi làm việc, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Tỉnh Quảng Nam có vị trí chiến lược quan trọng, có nguồn lực phong phú với nhiều tiềm năng khác biệt, cơ hội nổi trội và lợi thế cạnh tranh; hội tụ đủ các điều kiện thuận lợi, riêng có, đặc thù và nhiều dư địa để phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững. Quảng Nam là vùng đất “địa linh nhân kiệt”, giàu truyền thống lịch sử, văn hóa, cách mạng, trung dũng, kiên cường, đi đầu trong sự nghiệp đấu tranh, bảo vệ Tổ quốc qua các thời kỳ.

Trong năm 2024, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Nam có nhiều điểm sáng, tích cực. Tăng trưởng kinh tế GRDP đạt 7,1% (năm 2023 giảm 8,25%); cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực (tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ chiếm 68,3%). Tổng thu ngân sách trên địa bàn năm 2024 đạt 27,6 nghìn tỷ đồng, tăng 10,1% so với năm 2023. Du lịch tiếp tục phục hồi và phát triển (năm 2024 thu hút được 8 triệu lượt khách, trong đó có 5,5 triệu lượt khách quốc tế, chiếm gần 31,3% khách quốc tế đến Việt Nam). An sinh xã hội được bảo đảm; đời sống Nhân dân được nâng lên; phong trào xóa nhà tạm, nhà dột nát được triển khai tích cực với những cách làm sáng tạo. Các lĩnh vực văn hoá, giáo dục, y tế, lao động...

được chú trọng. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được tăng cường và triển khai thực hiện với quyết tâm cao, nỗ lực lớn; năng lực lãnh đạo của cấp ủy đảng, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp được nâng lên.

Trong tháng đầu năm 2025, tỉnh Quảng Nam tiếp tục đạt kết quả tích cực trên nhiều lĩnh vực. Tỉnh đã tổ chức chăm lo Tết chu đáo cho Nhân dân; chuẩn bị tốt các điều kiện để phục vụ cho Nhân dân vui Xuân, đón Tết theo tinh thần vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm, mọi người, mọi nhà đều có Tết. Tiếp tục thu hút tốt khách du lịch trong dịp Tết Ất Tỵ 2025 (tăng 30% so với cùng kỳ năm 2024).

Tuy nhiên, mặc dù đã đạt được các kết quả quan trọng trong năm 2024 và các năm qua nhưng tỉnh Quảng Nam vẫn còn tiếp tục đối mặt những hạn chế, khó khăn, thách thức như: Quy mô, tốc độ phát triển kinh tế chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế và chưa thật sự bền vững; việc khai thác các tiềm năng khác biệt, cơ hội nổi trội và lợi thế cạnh tranh còn hạn chế; hệ thống hạ tầng tương đối đồng bộ nhưng chưa hoàn thiện; thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao; giải ngân vốn đầu tư công còn chậm; các chỉ số: năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh chậm được cải thiện, tiếp tục nằm trong nhóm các địa phương có thứ hạng thấp; tình hình kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân các huyện miền núi phía Tây còn nhiều khó khăn; cán bộ, công chức công tác tại Quảng Nam vẫn chưa thật sự an cư lạc nghiệp, bám đất, bám người... Bên cạnh đó, việc triển khai các kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 135/TB-VPCP ngày 06 tháng 5 năm 2022 của các bộ, cơ quan và tỉnh Quảng Nam còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu.

Từ những thành công và tồn tại, hạn chế trong thời gian qua, có thể rút ra các bài học kinh nghiệm sau: (i) Trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành phải nắm chắc tình hình, có phản ứng chính sách nhanh nhạy, kịp thời, hiệu quả với tình hình trong nước và thế giới; bám sát thực tiễn, tôn trọng thực tiễn khách quan, lấy thực tiễn làm thước đo; (ii) Cần nhận thức về rõ hơn về vai trò, vị trí, tiềm năng khác biệt, cơ hội nổi trội và lợi thế cạnh tranh của tỉnh Quảng Nam; (iii) Phải có tư duy đột phá, tầm nhìn chiến lược, nhìn xa trông rộng, nghĩ sâu làm lớn; phân công phải rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ sản phẩm (iv) Suy nghĩ phải chín, tư tưởng phải thông, quyết tâm phải cao, nỗ lực phải lớn, hành động phải quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm, làm việc nào dứt điểm việc đó, chỉ bàn làm, không bàn lùi; (v) Đoàn kết, thống nhất, bám đất, bám người để cống hiến, làm việc, phục vụ và quyết tâm xây dựng quê hương Quảng Nam phát triển giàu đẹp; (vi) Chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể trong phục vụ; đổi

mới sáng tạo, trong công tác an sinh xã hội, xóa đói, giảm nghèo, bảo vệ môi trường, trong huy động nguồn lực; (vii) Tăng cường phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm đi đôi với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi và tăng cường kiểm tra, giám sát; (viii) Tăng cường công tác xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên, nhất là cơ sở; mọi quyết định lãnh đạo, chỉ đạo phải hướng đến người dân và cơ sở.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Bộ Chính trị; các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Nghị quyết Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ XXII... Vận dụng, thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ XXII; trên cơ sở đó đề ra kế hoạch, giải pháp thực hiện và nỗ lực, phấn đấu hoàn thành ở mức cao nhất.

Thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, trọng tâm là xây dựng đội ngũ cán bộ; tổ chức tốt Đại hội đảng bộ các cấp.

3. Xây dựng chương trình, kế hoạch, giải pháp cụ thể để đạt mục tiêu tăng trưởng 10% trong năm 2025. Chú trọng duy trì, làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống (đầu tư, tiêu dùng, xuất khẩu); đồng thời thúc đẩy, tạo đột phá cho các động lực tăng trưởng mới (phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; trí tuệ nhân tạo; chuyển đổi số; chuyển đổi xanh; phát triển kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức, kinh tế chia sẻ; các ngành kinh tế mới nổi như sản xuất chip, bán dẫn; công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí...).

4. Khẩn trương hoàn thành việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy trong tháng 2 để bảo đảm đi vào hoạt động bình thường từ tháng 3 năm 2025. Tổ chức thực hiện hiệu quả các Nghị định số 177/2024/NĐ-CP, số 178/2024/NĐ-CP, số 179/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ đi đôi với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, trong đó có việc đi cơ sở.

5. Cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng dịch vụ và công nghiệp, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị và Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ làm nền tảng để thúc đẩy; khẩn trương xây dựng cơ sở dữ liệu lớn của tỉnh và các ngành trong tỉnh.

6. Tiếp tục thực hiện ba đột phá chiến lược, trong đó chú trọng rà soát các vướng mắc về thể chế, báo cáo kịp thời với các bộ, cơ quan trung ương để xem xét, xử lý; chú trọng đầu tư hoàn thiện hạ tầng chiến lược (hạ tầng giao thông; hạ tầng y tế, giáo dục; hạ tầng xã hội; hạ tầng thể thao...).

7. Rà soát lại cách huy động nguồn lực theo phương châm nguồn lực bắt nguồn từ tư duy, động lực bắt nguồn từ sự đổi mới, sáng tạo và sức mạnh bắt nguồn từ Nhân dân, doanh nghiệp. Huy động hiệu quả nguồn lực cho các dự án trọng điểm và hạ tầng chiến lược; tăng thu, tiết kiệm chi, mở rộng cơ sở thu, nhất là dịch vụ ăn uống, lưu trú, thương mại điện tử.

8. Tập trung xóa nhà tạm, nhà dột nát theo phát động của Thủ tướng Chính phủ, chú trọng công tác xây dựng nhà ở xã hội; thực hiện tốt công tác xóa đói, giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội cho người dân, đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

9. Chú trọng và bảo đảm phát triển hài hòa giữa kinh tế với văn hoá, xã hội; coi trọng công tác bảo vệ môi trường, đẩy mạnh thu hút đầu tư để phát triển nhanh nhưng phải bền vững; chú trọng phát triển xanh và tận dụng năng lượng mặt trời.

10. Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, phát huy hơn nữa tinh thần đoàn kết, thống nhất; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên, gắn với tổ chức Đại hội Đảng các cấp.

11. Các bộ, các ngành theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao phải cùng chung tay, giúp sức để xử lý tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và phát huy tiềm năng, thế mạnh của tỉnh Quảng Nam theo phương châm đã nói là làm, đã cam kết là phải thực hiện; xử lý công việc theo tinh thần không nói không, không nói khó, không nói có mà không làm và phải có đầu ra cho các kiến nghị, đề xuất của Tỉnh, phải có thời hạn xử lý cụ thể.

III. VỀ CÁC ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH QUẢNG NAM

1. Về Đề án bảo tồn, phát huy giá trị di sản thế giới đô thị cổ Hội An:

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam và các bộ, cơ quan liên quan khẩn trương thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Lê

Thành Long tại văn bản số 976/VPCP-KGVX ngày 08 tháng 02 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ về tổ chức thẩm định và hoàn thiện hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án trong tháng 02 năm 2025.

2. Về đầu tư, khai thác Cảng hàng không Chu Lai:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam: (i) Khẩn trương và chủ động triển khai thực hiện việc đầu tư, khai thác Cảng hàng không Chu Lai theo thẩm quyền; (ii) Chủ trì phối hợp với các Bộ: Quốc phòng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính và soát, giải quyết dứt điểm việc bàn giao phần diện tích đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội cho tỉnh Quảng Nam trong tháng 02 năm 2025; (iii) Kêu gọi đầu tư khai thác Cảng hàng không Chu Lai theo quy hoạch và định hướng hình thành hệ sinh thái kinh tế và đô thị sân bay; (iv) Phấn đấu hoàn thành các thủ tục đầu tư trong 06 tháng đầu năm 2025 và hoàn thành việc xây dựng cảng hàng không trong thời gian 02 năm.

- Bộ Giao thông vận tải khẩn trương chỉ đạo việc hoàn thiện Quy hoạch cảng hàng không Chu Lai giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050 và phê duyệt theo thẩm quyền trong Quý II năm 2025.

- Bộ Giao thông vận tải, Bộ Quốc phòng và các bộ, cơ quan liên quan phối hợp chặt chẽ và hỗ trợ tỉnh Quảng Nam trong quá trình triển khai thực hiện. Giao Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà trực tiếp chỉ đạo và giải quyết, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong quá trình đầu tư, khai thác Cảng hàng không Chu Lai.

3. Về đầu tư luồng Cửa Lở và Trung tâm logistic container Chu Lai:

- Bộ Giao thông vận tải khẩn trương chỉ đạo lập và phê duyệt Quy hoạch chi tiết vùng đất, vùng nước cảng biển thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 thẩm quyền trong Quý I năm 2025.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam: (i) Phối hợp chặt chẽ với Bộ Giao thông vận tải trong quá trình lập quy hoạch và triển khai công tác chuẩn bị đầu tư dự án đồng thời với quá trình lập, phê duyệt Quy hoạch chi tiết phát triển vùng đất, vùng nước cảng biển thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 để đẩy nhanh tiến độ thực hiện; (ii) Chủ động kêu gọi đầu tư luồng Cửa Lở và Trung tâm logistic container Chu Lai theo quy hoạch và quy định của pháp luật; phấn đấu hoàn thành dự án trước tháng 6 năm 2027.

4. Về đầu tư nâng cấp, cải tạo các Quốc lộ 14D, 14B:

- Bộ Tài chính khẩn trương báo cáo Chính phủ phương án phân bổ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách trung ương năm 2024 trong tháng 02 năm 2025

để báo cáo cấp có thẩm quyền, trong đó có các dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng các Quốc lộ 14D, 14B.

- Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam căn cứ quy định của Luật Đường bộ và Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ để thống nhất cơ quan quản lý tuyến quốc lộ và triển khai dự án trước ngày 28 tháng 02 năm 2025 theo nguyên tắc bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về phân cấp quản lý đường bộ và tạo điều kiện thuận lợi nhất để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án; phân đầu hoàn thành các dự án trong năm 2026.

5. Về điều chỉnh Quy hoạch Khu đô thị Đại học Đà Nẵng:

Giao Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Đại học Đà Nẵng, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam và các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu kiến nghị của tỉnh Quảng Nam và xem xét, đề xuất phương án xử lý phù hợp, khả thi; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý I năm 2025.

6. Về xây dựng danh mục dự án thu hút nhà đầu tư chiến lược trong việc phát triển xã hội hóa sân bay Chu Lai và Cảng biển Quảng Nam:

Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu kiến nghị của tỉnh Quảng Nam trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ rà soát để mở rộng phạm vi, đối tượng, địa bàn áp dụng một số cơ chế, chính sách thí điểm, đặc thù đã được Quốc hội cho phép áp dụng tại 10 địa phương theo Kết luận số 123-KL/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

7. Về phân cấp, uỷ quyền cho Ban quản lý các Khu kinh tế - Khu công nghiệp tỉnh:

Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu kiến nghị của tỉnh Quảng Nam và hướng dẫn Tỉnh thực hiện theo quy định trong Quý I năm 2025.

8. Về tháo gỡ khó khăn cho các dự án có sai phạm qua thanh tra, kiểm tra, kiểm toán:

Tỉnh Quảng Nam khẩn trương chỉ đạo thực hiện việc rà soát các dự án có khó khăn, vướng mắc theo quy định tại Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị về Đề án “Phương án tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án, đất đai trong các Kết luận Thanh tra, Kiểm tra, bản án tại một số tỉnh, thành phố (ban hành kèm theo Quyết định số 93/QĐ-TTg ngày 12 tháng 9

năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ) và Công điện số 13/CĐ-TTg ngày 08 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc khẩn trương rà soát, báo cáo đầy đủ các dự án đầu tư có khó khăn, vướng mắc, tồn đọng kéo dài để kịp thời tháo gỡ, triển khai ngay các dự án.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam và các bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Bộ: KHĐT, TC, CT, GTVT, TNMT, XD, NNPTNT, GDĐT, YT, LĐTBXH, VHTTDL, QP;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Quảng Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTgCP, Công TTĐTCTP; các Vụ: KTTH, CN, NN, KGVX, NC, TKBT, TH;
- Lưu: VT, QHĐP (3)

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Sỹ Hiệp